

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH: Tài chính Ngân hàng/Tài chính doanh nghiệp

1. Tên học phần:

Tiếng Việt: Thuế

Tiếng Anh: Tax

Mã số học phần: ĐHCQ0276

Số tín chỉ học phần: 4 (3,1)

Số tiết học phần:

Lý thuyết: 45 tiết; thực hành/thí nghiệm: 30 tiết

Tự học: 125 tiết

2. Đơn vị quản lý học phần

2.1. Giảng viên giảng dạy:

1. TS. Lãnh Thị Hòa

2. ThS. Lê Xuân Hương

3. ThS. Nguyễn Thị Thủy

2.2. Bộ môn: Tài chính Ngân hàng

2.3. Khoa: Kinh tế

3. Điều kiện học học phần

Học phần tiên quyết: Học sau học phần Kinh tế vi mô, Kinh tế vĩ mô, Pháp luật Kinh tế, Tài chính tiền tệ.

4. Mục tiêu của học phần:

Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất trong lĩnh vực thuế: bản chất, chức năng của thuế, các yếu tố cấu thành một sắc thuế, chính sách thuế và hệ thống thuế; giới thiệu các sắc thuế cơ bản nhất trong hệ thống thuế hiện hành ở Việt Nam hiện nay: thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân...

4.1. Kiến thức:

4.1.1. Hiểu được các lý luận cơ bản về thuế: quá trình hình thành và phát triển, khái niệm, đặc điểm, chức năng, các yếu tố cấu thành một sắc thuế; Hệ thống thuế.

4.1.2. Hiểu được khái niệm, đặc điểm, quy định cụ thể, cách xác định của các sắc thuế cơ bản hiện hành.

4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Hình thành các kỹ năng tư duy, phân tích tình huống thực tế phát sinh.

4.2.2. Tiếp cận các quy định trong nước liên quan tới lĩnh vực thuế.

4.2.3. Biết vận dụng vào giải những bài toán thực tế: tính thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, lệ phí trước bạ.... phải nộp

4.2.4. Rèn luyện kỹ năng xã hội cơ bản trong làm việc nhóm chuyên môn, đóng góp cho tập thể, thảo luận, thuyết trình vấn đề chuyên môn về thuế.

4.3. Mức tự chủ và chịu trách nhiệm:

4.3.1. Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi.

4.3.2. Có khả năng hướng dẫn những người khác thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

4.3.3. Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân thuộc lĩnh vực thuế.

4.3.4. Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động sản xuất liên quan đến lĩnh vực thuế.

5. Chuẩn đầu ra học phần

Sau khi hoàn thành việc học học phần này, sinh viên có thể:

1. Hiểu tổng quan về thuế, hiểu rõ về các sắc thuế cơ bản.
2. Vận dụng kiến thức để nhận diện, đánh giá, giải quyết được các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực thuế; Tính toán các chỉ tiêu về các loại thuế.
3. Hình thành định hướng phát triển của cá nhân trong học tập, nghiên cứu và công tác trong lĩnh vực thuế.
4. Khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm trong vấn đề nghiên cứu
5. Nắm vững về kiến thức chuyên môn và có tác phong làm việc chuyên nghiệp.

6. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về lĩnh vực thuế, như: bản chất, chức năng của thuế, các yếu tố cấu thành một sắc thuế, chính sách thuế và hệ thống thuế; giới thiệu các sắc thuế cơ bản nhất trong hệ thống thuế hiện hành ở Việt Nam hiện nay: thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân... và một số khoản thu khác.

7. Cấu trúc nội dung học phần

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	Lý thuyết	TH/TN	
Chương 1	ĐẠI CƯƠNG VỀ THUẾ	4	4	0	4.1.1
1.1	Sự ra đời và phát triển của thuế	0.5	0.5		4.2.1
1.2	Khái niệm và đặc điểm của thuế	1	1		4.2.2
1.3	Vai trò của thuế	1	1		4.2.3
1.4	Các yếu tố cơ bản cấu thành một sắc thuế	0.5	0.5		4.2.4
1.5	Hệ thống thuế	1	1		

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	Lý thuyết	TH/TN	
Chương 2	THUẾ XUẤT KHẨU, THUẾ NHẬP KHẨU	9	5	4	4.1.1 4.1.2
2.1	Giới thiệu chung	1	1		4.2.1
2.2.	Nội dung cơ bản của thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu hiện hành ở Việt Nam	8	4	4	4.2.2
					4.2.3
					4.2.4
					4.3.1
					4.3.2
					4.3.3 4.3.4
Chương 3	THUẾ TIÊU THỤ ĐẶC BIỆT	9	5	4	4.1.1
3.1	Giới thiệu chung	1	1		4.1.2
3.2	Nội dung cơ bản của thuế tiêu thụ đặc biệt hiện hành ở Việt Nam	8	4	4	4.2.1
					4.2.2
					4.2.3
					4.2.4
					4.3.1
					4.3.2 4.3.3 4.3.4
Chương 4	THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG	15	9	6	4.1.1
4.1	Giới thiệu chung	1	1		4.1.2
4.2	Nội dung cơ bản của thuế giá trị gia tăng hiện hành ở Việt Nam	14	8	6	4.2.1
					4.2.2
					4.2.3
					4.2.4
					4.3.1
					4.3.2 4.3.3 4.3.4
	Kiểm tra giữa kỳ	1			
Chương 5	THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP	14	8	6	4.1.1 4.1.2
5.1	Giới thiệu chung	1	1		4.2.1
5.2	Nội dung cơ bản của thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành ở Việt Nam	13	7	6	4.2.2
					4.2.3 4.2.4



Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	Lý thuyết	TH/TN	
					4.3.1 4.3.2 4.3.3 4.3.4
Chương 6	THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN	19	11	8	4.1.1
6.1	Giới thiệu chung	1	1		4.1.2
6.2	Nội dung cơ bản của thuế thu nhập cá nhân hiện hành ở Việt Nam	18	10	8	4.2.1 4.2.2 4.2.3 4.2.4 4.3.1 4.3.2 4.3.3 4.3.4
Chương 7	PHÍ, LỆ PHÍ VÀ CÁC KHOẢN THU KHÁC	4	2	2	4.1.1 4.1.2
7.1	Phí, lệ phí	1	1		4.2.1 4.2.2 4.2.3 4.2.4
7.2	Các khoản thu khác	3	1	2	4.3.1 4.3.2 4.3.3 4.3.4

8. Phương pháp giảng dạy

- Giảng dạy lý thuyết kết hợp thảo luận theo nhóm
- Kết hợp giảng dạy lý thuyết kèm theo ví dụ thực tiễn, minh chứng cụ thể để giải quyết các bài toán về tài chính quốc tế.

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Có mặt tối thiểu 70% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia và hoàn thành đầy đủ các buổi thảo luận, bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Chủ động chuẩn bị các nội dung và thực hiện giờ tự học theo mục 12

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm chuyên cần	Số tiết sinh viên tham dự học/tổng số tiết quy định. Ý thức, thái độ học tập trên lớp, ý thức chuẩn bị bài, làm bài tập ... của sinh viên.	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp thì không được dự thi kết thúc học phần
2	Điểm quá trình	Làm bài kiểm tra tự luận	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	Trắc nghiệm + tự luận (90 phút)	60%	

10.2. Cách tính điểm:

Điểm học phần bao gồm điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần thực hành; điểm chuyên cần; điểm thi giữa học phần; điểm tiểu luận và điểm thi kết thúc học phần thực hiện theo công thức sau:

$$\boxed{\text{Điểm học phần}} = \boxed{\text{Điểm chuyên cần} \times 0.1} + \boxed{\text{Điểm quá trình} \times 0.3} + \boxed{\text{Điểm thi kết thúc học phần} \times 0.6}$$

Điểm học phần tính theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy chế đào tạo của Nhà trường.

11. Tài liệu học tập:

11.1. Tài liệu chính:

[1] TS Lãnh Thị Hòa, ThS. Lê Xuân Hương, Giáo trình thuế, trường ĐH CNQN, năm 2021.

11.2. Tài liệu tham khảo:

[1] Giáo trình Thuế, PGS.TS Nguyễn Thị Liên, PGS.TS Nguyễn Văn Hiệu, Học Viện Tài Chính, NXB Tài Chính, 2008.

[2] Giáo trình Lý thuyết Thuế, PGS.TS Đỗ Đức Minh, TS Nguyễn Việt Cường, Học Viện Tài Chính, NXB Tài Chính, 2010

[3] Câu hỏi và bài tập môn thuế, TS Lê Xuân Trường, ThS. Vương Thị Thu Hiền, Học Viện Tài Chính, NXB Tài chính, 2007.

[4] Các văn bản Luật thuế, Nghị định và thông tư mới nhất liên quan tới các sắc thuế hiện hành.

12. Hướng dẫn tự học của học phần

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần tham khảo và chuẩn bị
1	Chương 1: Đại cương về thuế	5			Tài liệu [1], [2]
2	Chương 2: Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu	12		5	Tài liệu [1], [2]
3	Chương 3: Thuế tiêu thụ đặc biệt	11		5	Tài liệu [1], [2]
4	Chương 4: Thuế giá trị gia tăng	17		8	Tài liệu [1], [2]
5	Chương 5: Thuế thu nhập doanh nghiệp	17		8	Tài liệu [1], [2]
6	Chương 6: Thuế thu nhập cá nhân	17		15	Tài liệu [1], [2]
7	Chương 7: Phí, lệ phí và các khoản thu khác	5			Tài liệu [1], [2]
	TỔNG	84		41	

Quảng Ninh, ngày 01 tháng 12 năm 2022



HIỆU TRƯỞNG

TS. Hoàng Hùng Thắng

TRƯỞNG BỘ MÔN

TS. Lãnh Thị Hòa

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

ThS. Lê Xuân Hương